TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QO** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 189/2024/QĐST-HNGĐ	*QO, ngày 13 tháng 9 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các điều 29, điều 35, điều 149, điều 212, điều 213, điều 361 và điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 161/2024/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 9 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Chị Đỗ Nguyệt T, sinh năm 1995. Nơi đăng ký HKTT và nơi ở: Thôn Phú Mỹ, xã N, huyện QO, thành phố Hà Nội.

- Anh Chu Văn H, sinh năm 1989. Nơi đăng ký HKTT: Thôn Bằng Tạ, xã C, huyện B, thành phố Hà Nội. Nơi đăng ký tạm trú: Xóm Đầu Làng, thôn Phú Mỹ, xã N, huyện QO, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hôn nhân: Chị Đỗ Nguyệt T và anh Chu Văn H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã C, huyện B, Thành phố Hà Nội ngày 23/9/2022. Xác định đây là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống đã xảy ra nhiều khúc mắc, vợ chồng không thể tìm được tiếng nói chung. Hiện anh chị đã sống ly thân và đều xác định không thể đoàn tụ nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Chị T và anh H có 01 con chung Chu Văn Khôi Nguyên sinh ngày 30/4/2023. Hiện cháu còn nhỏ nên hai bên đương sự đã thống nhất giao chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Anh H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con 2.000.000đ/tháng kể từ tháng 9/2024 cho đến khi con chung thành niên hoặc khi có quyết định thay đổi khác.

[3]. Về tài sản chung và công nợ chung: Chị T và anh H xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4]. Về lệ phí: Chị T tự nguyện chịu toàn bộ 150.000đ lệ phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ lệ phí cấp dưỡng nuôi con chung thay anh H.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Nguyệt T và anh Chu Văn H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Đỗ Nguyệt T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung Chu Văn Khôi Nguyên sinh ngày 30/4/2023 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc khi có quyết định thay đổi khác. Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 2.000.000đ (Hai triệu đồng)/tháng kể từ tháng 9/2024 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc khi có quyết định thay đổi khác.

- Về tài sản chung và công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2. Về lệ phí: Chị Đỗ Nguyệt T tự nguyện nộp toàn bộ 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm và nộp thay anh Chu Văn H 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng lệ phí Tòa án số 0020122 ngày 05/9/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện QO, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện QO;
- Chi cục THADS huyện QO;
- UBND xã C, H.B, Hà Nội (nơi đăng kí kết hôn);
- Lưu: hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đào Thị Thúy